



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : _____ Yes, ☒ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Lê Văn Liêm
Last Middle First

Current Address 204/2, F12 Lê Quốc Hùng, Q.4, Tp. HCM
Date of Birth 07-16-1947 Place of Birth Saigon

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/28/75 To 09/09/87

3. SPONSOR'S NAME: F. V. P. P. A
Name
see above
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____
VEWL.# _____
I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VĂN HÈM
aka. DIEP BAO TUNG
Last Middle First

Current Address: 204/2 Lê Quốc Hùng F12 Q.H. TP HCM -

Date of Birth: 1944 Place of Birth: Long An -

Previous Occupation (before 1975) 2nd Lt.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 28 / 75 To 1/9/87 -
Years: 12 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : Lê Văn Hiem aka. Diệp Bảo Túy
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
01- Nguyễn Thị Nghĩa		wife -
02- Diệp Diệp Dạ Thủy	1966	daughter
03 Diệp Bảo Tuấn	1969	son
04 Diệp Bảo Tiên	1970	-
05. Diệp Bảo Toàn	1971	-
06. Diệp Bảo Thắng	1972	-

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QĐTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại ~~Thị trấn~~
Số ~~109~~ CRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 956-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thi hành án văn, quyết định tha số 13 ngày 22 tháng 11 năm 1987

của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Liêm Sinh năm 19 44

Các tên gọi khác

Nơi sinh Lâm An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 30 ấp Nhỏ, xã Nhỏ, huyện Nhỏ, tỉnh Nhỏ

Can tội Điều 17 nhân viên phòng hành chính, B. KLOS

Bị bắt ngày 28/6/75 Án phạt TRỌT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 30 ấp Nhỏ, xã Nhỏ, huyện Nhỏ, tỉnh Nhỏ

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Liêm đã cố gắng trong lao

động, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Tiền án đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 11 tháng 9 năm 1987

Lưu tại

Của Lưu

Danh biên số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



Nguyễn Đình Nhu

Vác nhân:

Đs Liêm có đến trính diện
tại ban Công an xã An phú
ngày 11/09/87

An phú ngày 11/9/87

T/M Công An Xã

Trần Hưng Đạo

Vác nhân hồ: 02/CA

Đs Liêm Liền HCCT về cơ

đến CA xã từ điếu ngày 11.09.87

An Phú ngày 11.09.87

TM. ĐA.X

P. B

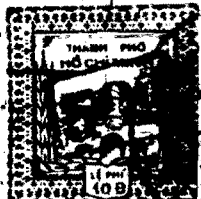
Trần Hưng Đạo

le/leu/leu

CÔNG AN TP. HỒ CHÍ MINH	
ĐÃ TRÌNH DIỆN	
Số:	258
Ngày:	11 tháng 9 năm 1987
PHÒNG CS. & HC V& TT XI	

Trần Hưng Đạo

Số:	2383
CHỨC NHÂN CÔNG Y BẢN CHÁNH	
Khuất Lâm tại UBND Phường 11	
Ngày:	11 tháng 09 năm 1987
T.M. UBND P. 11 Q. 4	



ỦY VIÊN THỦ KÝ

NGUYỄN VĂN QUÂN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Bản số 7359

HỘ-TỊCH

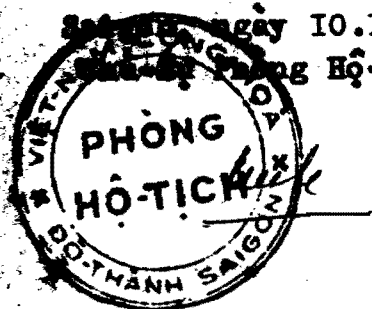
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Đã kết hôn với Nguyễn
thị Nghĩa tại quận tư
Saigon ngày 21.II.1968
(thư hôn thú số 227)

Năm một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (1947)
(chứng)

Saigon ngày 10.10.70

Sở Tư Pháp Hộ-Tịch



KHUẾ-THỊ-VINH

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Diệp bảo Tùng
Phái	Macsulin
Ngày sanh	le seize Juillet mil neuf cent quarante sept à 11h15
Nơi sanh	62, rue Masséges à Saigon
Tên, họ người cha . .	Diệp năng Phùng qui déclare le reconnaitre
Nghề-nghiep	Commercante
Nơi cư-ngu	24, Bd Paul bert
Tên, họ người Mẹ . .	Phạm thị Ba
Nghề nghiệp	Commercante
Nơi cư-ngu	24, Bd Paul Bert
Vợ chánh hay thứ . .	/

TRÍCH-LỤC Y BỐN CHÁNH: MH.6

Saigon ngày 10 tháng 10 năm 1970

NGUYỄN V. ĐÔ-TRƯỞNG SAIGON

CHỦ SỰ PHÒNG HỘ-TỊCH



Luu

KHUẾ-THỊ-VINH

Saigon ngày 19.8.1988

Kính gửi Bà Chúc Minh Thư.

Tôi tên Diệp bảo Tung (Lê Văn Liêm) sinh 16.7.1947 tại Saigon cấp bậc Thiếu úy chức vụ Nhân viên Phòng văn Hối Chấn - Văn Phòng Trung Vĩng Tiếp Nhận Hối Chấn Khôi Tục Biệt - Bộ Tư lệnh CSQG. Trùng diện cải tạo ngày 28.6.1975. Ra trại cải tạo Thủ Đức ngày 9.9.87 số 109/GTR. Chỉ vào trại cải tạo, tôi đi chơi lý lịch như sau:

- ~~Thiếu úy~~ tôi tên Lê Văn Liêm sinh 20.5.1944 Long An

- Năm 1964, tôi họ tên Lê Văn Liêm lấy tên Diệp bảo

Tung sinh 16.7.1947 tại Saigon tiếp tục học văn hóa

- Năm 1966 tôi thi đậu Tú Tài.

- Năm 1968 tôi thi đậu vào Học viện CSQG học (chức

III) nhân lat viên tại Biệt khu Thủ Đô Saigon. Tháng 6.68 mang cấp bậc Thiếu úy chức vụ Nhân viên.

Ngày 28.6.75 đi cải tạo tôi đã khai như trên đến ngày 9.9.1987 khi ra trại họ ghi tên tôi Lê Văn Liêm. Tôi

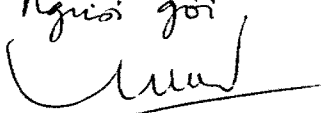
kể đến Quản lý Hối Chấn Trật Tự Xã Hội Thành phố các nhân viên Lê Văn Liêm và Diệp bảo Tung là 01 người.

Ngày 17 tháng 12 năm 1987 tôi đã nộp đơn xin tị nạn tại số 6 Chu Văn An (Hà Nội). Ngày 18 tháng 5. 1988 tôi đã nộp đơn tại Bangkok Thái Lan.

Nay tôi viết thư này nhờ bà giúp đỡ cho tôi, xem tôi có được chận phủ Hoa Kỳ chấp thuận (tôi ngại vì lý lịch tôi) để được tái định cư không. Hiện tôi không có thân nhân gì ở nước ngoài mà chỉ còn 1 mẹ già và 05 con, vợ đã có chồng khác.

Tôi kính mong bà theo dõi hộ số và được trả trả lại.

Diệp bảo Tung (Lê Văn Liêm)
204/2 F12 Lê quốc Hưng Q4
TP. Hồ Chí Minh.

Người gửi

Diệp bảo Tung (Lê Văn Liêm)

Saigon ngày 29.9.1988

Kính gửi Bà Chúc mừng Thọ

Gôi và gia đình rất vui mừng khi nhận được thư Bà ngày 23.9.
Tôi rất vui lòng lo đi gửi tờ "đề" gửi sang và nhờ Bà giúp đỡ
cũng chỉ vậy thôi.

Thưa Bà,

Tôi thật thất vọng phân ly lịch của tôi như Bà xem
đề "bố" xung và hướng lần thêm.

- Trước khi tôi tên Lê Văn Hien sinh 20.5.1944 tại làng

Bình Trĩnh, Đông, Tân Tru (Long An)

Cha là Văn Tót đã có vợ khác (chết)

Mẹ Nguyễn Thị Tâm 1920 sinh thân cuối ngày 20/2

Lê Quốc Hùng F12 Q4

Năm 1952, lên Saigon học văn hóa tại trường Tiểu học Bà

Cổ + Vườn Chuối.

- Khoảng năm 1956 thì vào trường Trung học Võ Trường Văn

- Năm 1964 thì vào Trung học, bố tên Lê Văn Hien lấy tên

Điệp báo Trung sinh 16.7.1947 tại Saigon tiếp tục học văn hóa

tại trường Trung học, Trường Sơn + Trường Học ngày 20/2 là

Quốc Hùng F12 Q4

- Năm 1966 thì đến Thủ Đức I, lớp gia đình và đi làm Desk

Clark giáo dục, được cho các BOD và AED của Hoa Kỳ.

- Tháng 01.1968 thì vào khóa III học văn CSOL tại Biệt khu Thủ Đô

học 6 tháng về trường mẫu cấp bậc Tiểu học, chức nhân viên Phẫu

văn Hồi Chẩn, Văn Phòng Trung Ương Tiếp Nhận Hồi Chẩn. Khóa Đại Biệt

Bộ Tư Lệnh CSOL.

- Ngày 28.6.1970 khi đi cai tạo, tôi đã khai báo như trên đây.

thời về nhà.

- Ngày 28.6.1979 tôi đã hôn nhân tại cai tạo Z 30C

- Ngày 27.8.1983 tôi đã bị bắt tại Z 30C

- Ngày 9.9.1987 tôi được trả tự do

- Ngày 2.3.1988 tôi đã xin giấy xác nhận họ tên điệp

báo Trung và Lê Văn Hien là 01 người.

Nay tôi xin lấy tên điệp báo Trung sinh 16.7.1947 tại

Saigon cho hợp lệ.

Thưa Bà, tôi cũng đã nộp đơn xin viết câu theo chứng minh

nhân tạo gửi hai cháu phụ học tại Việt Nam.

Tôi luôn luôn mong chờ Bà. Kính chúc Bà khỏe mạnh và may mắn

Kính dâng.

76. Giấy xác nhận họ tên Trung và Hien
là 01 người. Trong quân họ Hien Chẩn
đã thân họ Hien Chẩn.

Điệp báo Trung (Lê Văn Hien)

QUESTIONNAIRE FOR EX.POLITICAL PRISONER IN VN

1. Basic informations on applicant in VN

1. Full name of ex.political prisoner
- First name : **DIỆP BẢO TÙNG** Second name : **LÊ VĂN LIÊM**
 2. Date and place of birth
- First name : 16.07.1947 Saigon. Second name : 20.05.1944 Long an
 3. Position, Rank (before April 1975) and Military serial number
Thiếu úy. Nhân viên Phòng văn hóa
Văn phòng Trung ương tiếp nhận hội chanh thuộc khối đặc biệt.
Bộ tư lệnh Cảnh sát quốc gia.
 4. Month, Date, Year, Arrested : 28.06.1975
 5. Month, Date, Year out of camp : 09.09.1987
 6. Photocopy of release certificate
 7. Present mailing address of ex.political prisoner
204/2 Lê Quốc Hưng Phường 12 Quận 4, Saigon.
 8. Cement address : 204/2 Lê Quốc Hưng Phường 12 Quận 4 (Saigon 4)
- ## 2. List full name, date of birth and place of birth of ex.political (prisoner)

- Prisoner, immediate family and father, mother

A. Relative to accompany with ex.political prisoner to be consisted for U.S country :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Relationships
Diệp Diệp Dạ Thủy	12.12.1966	Saigon	female	Daughter
Diệp Bảo Tuấn	16.04.1969	-	male	Son
Diệp Bảo Tiến	02.08.1970	-	-	-
Diệp Bảo Toàn	23.08.1971	-	-	-
Diệp Bảo Thắng	22.09.1972	-	-	-
Nguyễn Thị Tám	01.03.1920	Long an	female	Mother

B. Complete family listing (living - Dead) of ex.political prisoner :

1. Father : **Lê Văn Tốt** / dead
2. Mother : **Nguyễn Thị Tám** / Living 204/2 Lê Quốc Hưng P.12 Q.4 SG
3. Wife : **Nguyễn Thị Nghĩa** / She had got
4. Children :
 - a) **Diệp Diệp Dạ Thủy**. 1966. 204/2 Lê Quốc Hưng P.12 Q.4 Saigon
 - b) **Diệp Bảo Tuấn** . 1969. -
 - c) **Diệp Bảo Tiến** . 1970. -
 - d) **Diệp Bảo Toàn** . 1971. -
 - e) **Diệp Bảo Thắng** . 1972. -

3. Relatives out side of VN

- A. Closet relative in US : None
- B. Closet relative in orther country : None

4. Have you submitted the application for family reunification until now these application have no Reply from Bangkok ODP relative to the ODP Bangkok Loi : No

5. Comment / Remark : When I was arrested in 1975, I declared that I have two names :

- 1 - From birthday (20.05.1944) to 1964 : my name was **LÊ VĂN LIÊM**
 - 2 - From 1964 to now : my name is **DIỆP BẢO TÙNG**
- so when I am released. the release certificate bears my old name **LÊ VĂN LIÊM** insted of my current name **DIỆP BẢO TÙNG**
I would like to inform you, dear sir, that **LÊ VĂN LIÊM** or **DIỆP BẢO TÙNG** is the same person. Saigon. 04.10.1988

Sign

DIỆP BẢO TÙNG or LÊ VĂN LIÊM

6. Please listing here all document attached to the questionnaires

- 1 - One photo and one birth certificate of ex.political prisoner
- 2.- One photo of release certificate
- 3 - One I.D. card (Diệp Bảo Tung)
- 4 - Giấy xác nhận Diệp Bảo Tung và Lê Văn Liêm là 01 người.
- 5 - Birth certificates and pho-tos of
 - a. Diệp Diệp Dạ Thủy
 - b. Diệp Bảo Tuấn
 - c. Diệp Bảo Tiến
 - d. Diệp Bảo Toàn
 - e. Diệp Bảo Thắng
- 6.- One I.D. card (Nguyễn Thị Tâm)

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.



H.4SHD SỐ : 28 / T.13.

TP. HCM, ngày 07 tháng 03 năm 1988

(7) T A Y X A C N H A N

- Cmb cũ vào vân tay trên thẻ căn cước chế độ củ
cấp mạng số : 00892683 do 4.4 cấp của Diệp Bảo Tùng, sinh
năm 1947. - Địa chỉ 204/ 2 Lê Quốc Hưng, và vân tay trên giấy
đo/trại số : 109/RT của Lê văn Liêm, sinh năm : 1944 cư
ngụ tại 58 ấp Thới Diên, An phú, Thủ đức. Qua phân loại đối
chiếu vân tay, Phòng CS.QLHC và TTXH xác nhận hai vân tay
của 2 tên trên là của một người ./.

Trưởng Phòng QLHC và TTXH

Chức vụ : Nguyễn Tấn Tài

Thành phố, Tỉnh _____

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Мод. HT3/P 2

BẢN SAO

GIÀY KHAI SINH

56 12009

Quyển số _____

							P	
--	--	--	--	--	--	--	---	--

Họ và tên	Diệp Diệp Đa Chung		Nam, nữ	Nữ
Sinh ngày tháng, năm	12.12.1966 (mười hai tháng mười hai năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu) 17 giờ 10'			
Nơi sinh	Saigon, 15 Bis, Cao Thắng			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Diệp Bảo Trung 10.7.1947		Nguyễn Thị Nghĩa 02.02.1947	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Công nhân			
Nơi ĐKNK thường trú	206/3 Lê Văn Việt			
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Họ: Thị - Aiem Ba mươi ba Saigon 15 Bis, Cao Thắng			

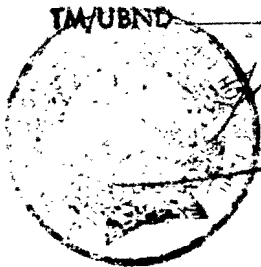
NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 6 tháng 2 năm 86

TM/UBND: _____ ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1966

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Pham Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận _____

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số _____

Quyển số _____

Họ và tên	Nguyễn Văn Năm		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày mười sáu, tháng tư, năm một nghìn chín trăm chín mươi chín (16.04.1999)			
Nơi sinh	115 Trần Văn Tấn			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Nguyễn Văn Năm 31 tuổi		Nguyễn Thị Năm 31 tuổi	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân viên 124/2 Lê Văn Lương		Nội trợ 124/2 Lê Văn Lương	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Năm 124/2 Lê Văn Lương			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày _____ tháng _____ năm _____

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm _____
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TM/UBND _____ ký tên đóng dấu

Đã viết hộ tịch
124/2 Lê Văn Lương



CHÁNH VĂN PHÒNG

TRẦN THỊ ANH NERUET

THÀNH-PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
ỦY-BAN NHÂN-DÂN C.M.
Quận _____
Phường (Xã) _____

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu : 3151
Năm : 1970

Lập ngày 04 tháng 08 năm 1970

Họ tên	DIỆP BẢO TIẾN
Trai hay gái	NAM
Ngày, tháng, năm sanh	02 - 08 - 1970
Nơi sanh	SAIGON, 115 BẾN VÂN ĐỒ
Họ tên, quốc tịch cha	DIỆP BẢO TÙNG
Họ tên, quốc tịch mẹ	NGUYỄN THỊ NGHIA
Cha mẹ có hôn thú không	Vợ chánh

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH, ngày 29 tháng 09 năm 1970

THÀNH VIÊN HỘ-TỊCH



TRIỆU-CÔNG-TINH-TRUNG

ANH - PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

BAN NHÂN-DÂN C.M.

ân 4

ường (Nă)

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu : 3145

Năm : 1971

Lập ngày 27 tháng 08 năm 1971

Họ tên	DIỆP BẢO TOÀN
Trai hay gái	NAM
Ngày, tháng, năm sinh	23 - 08 - 1971
Nơi sinh	SAIGON, II5 Bến Vân Đồn
Họ tên, quốc tịch cha	DIỆP BẢO TÙNG
Họ tên, quốc tịch mẹ	NGUYỄN THỊ NGHĨA
Cha mẹ có hôn thú không	Vợ chánh

SAO LỤC

Thành-phố HỒ-CHÍ-MINH ngày 29 tháng 09 năm 1971 6



TRIỆU CÔNG TÍNH TRUNG

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 3957

Quyển số

Họ và tên	ĐIỆP BẢO TÙNG		Nam, nữ / Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày hai mươi hai, tháng chín, năm một nghìn bảy trăm bảy mươi hai (22.09.1972)		
Nơi sinh	115 BẾN VÂN ĐỒN		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	ĐIỆP BẢO TÙNG 25 tuổi	NGUYỄN THỊ NGUYỄN 25 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Công nhân Kinh 204/2 Lô Việt	Kinh Hộ Quốc Kinh Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Công nhân 204/2 Lô	Hội trợ Quốc Kinh	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	TRẦN THỊ CHOI		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng 11 năm 1987

TM/UBND

ký tên đóng dấu

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đăng ký ngày 25 tháng 09 năm 1972
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

VIỆN CHỨC HỘ TỊCH

LÊ VĂN HAI

TRẦN THỊ ANH NGUYỆT

BỘ NỘI VỤ

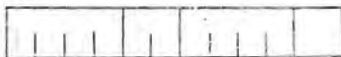
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mức số 001-Q.7.70, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại

Số 109 - GRI



SUSLO

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thủ lệnh An văn, quyết định tha số 13 ngày 1 tháng 1 năm 1967

của Bộ 504 VV

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Liêm

Sinh năm 1944

Các tên gọi khác

Nơi sinh Long An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 30 ấp Chiểu, An Phú, xã Chiểu, TP/Hồ Chí Minh.

Can tội vi phạm quy định của pháp luật, Bộ 504

Bị bắt ngày 22/6/72 An phạt 1200

Thẩm quyết định, An văn số ngày tháng năm của

Bị bị giam An 10, cộng thành năm tháng

Đã được giảm An 10, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 30 ấp Chiểu, An Phú, xã Chiểu, TP/Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo, ở trại An Văn đã có sự tiến bộ

đạt, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Hiện tại đường đã ổn định về đời sống gia đình.



Sơ bộ quá trình đời tại UBND Phường, xã:

trước ngày 1 tháng 9 năm 1987

Đạt cơ trú

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy:

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



ĐÔ-THÀNH SAIGON

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Đã kết hôn với Nguyễn
thị Nghĩa tại Quận 4
Saigon ngày 21.11.70
thư lần thứ số 2.7)

Mặc một ngàn chín trăm bốn mươi bảy (1977)

Tên họ dân đầu	Đỗ Thị Ngọc
Phụ	Nguyễn
Ngày sinh	12 tháng 11 năm 1947 quận 4, TP. HCM
Nơi sinh	Đ. 4, quận 4, TP. HCM
Tên họ người cha	Đỗ Thị Ngọc quận 4, TP. HCM
Nghề nghiệp	Chợ
Nơi cư ngụ	Đ. 4, quận 4, TP. HCM
Tên họ người mẹ	Đ. 4, quận 4, TP. HCM
Nghề nghiệp	Chợ
Nơi cư ngụ	Đ. 4, quận 4, TP. HCM
Vụ chính hay thứ	/



TRÍCH-LỤC Y LỜI CHÁNH:

1970

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1970

Đ. 4, quận 4, TP. HCM

CH. S. PHÒNG HỘ-TỊCH



KHUẤT THỊ VINH

HỒ LỜI VU
CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỐ QUÂN SỰ : 22 / 200011.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TP.HCM, ngày 27 tháng 03 năm 1999

(17) I A V X A C N H A N

- Các củ vấp vân tay trên thẻ căn cước của độ củ cấp mang số : 00942683 do 4.4 cấp của Diệp Bảo Tùng, sinh năm 1947 - Địa chỉ 204/ 2 Lê Quốc Hưng, và vân tay trên giấy do/trại số : 109/087 của Lê Văn Liêm, sinh năm : 1944 cư ngụ tại 58 ấp Thới Điền, An phố, Thủ Đức. Qua phân loại đối chiếu vân tay, Phòng CS.QLHC và TTXH xác nhận hai vân tay của 2 tên trên là của một người ./.

Trưởng Phòng QLHC và TTXH

Thiếu tá : Nguyễn Tấn Tài

VIỆT NAM CỘNG HÒA

NAM PHÂN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN 1

HỘ - TỊCH

BIÊN LAI KHAI SANH S

(Phát cho không)



Tên, họ đứa nhỏ Diệp Bảo Quân
 Trại hay gái nam
 Sinh ngày 24 tháng 01 năm 1969
 Tại quận 1 (Saigon) 229.15
 Đường 115 Bờ Cù Đồn
 Con của Diệp Bảo Quân
 Và của Ngô Thị Chi Nguyễn

Đứa nhỏ mới sanh
 trải trong TAM ngày,
 hoặc.

Trưởng trại ở các nhà thương công cộng hoặc
 Chẩn-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền chi cả.

Ghi vào bộ ngày 24 tháng 01 năm 1969
 Ủy Viên Chức Hộ-Tịch.

QUAN-TƯ

LỜI DẪN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ gìn biên lai này.

hữu tiền việc san lục khai sanh.

Số 10-20, Ng-1-Bát, Saigon 11-05

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

NAM PHÂN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN 1

HỘ - TỊCH

BIÊN LAI KHAI SANH S

(Phát cho không)



Tên, họ đứa nhỏ Diệp Bảo Quân
 Trại hay gái nam
 Sinh ngày 16 tháng 1 năm 1969
 Tại quận 1 (Saigon) 115
 Đường Bến Vân Đồn
 Con của Diệp Bảo Quân
 Và của Ngô Thị Chi Nguyễn

Đứa nhỏ mới sanh
 trải trong TAM ngày, hoặc.

Trưởng trại ở các nhà thương công cộng
 hoặc Chẩn-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền
 chi cả.

Ghi vào bộ ngày 21 tháng 1 năm 1969
 Ủy Viên Chức Hộ-Tịch.

QUAN-TƯ

LỜI DẪN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ gìn biên lai này.

hữu tiền việc san lục khai sanh.

LÊ-THIẾU-NHĨA

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

NAM PHÂN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN 4

HỘ-TỊCH

BIÊN LAI KHAI SANH SỐ

(Phát cho không)



Tên, họ đứa nhỏ Diệp Bảo Tiến

Trai hay gái nam

Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1970

Tại quận 4 (Saigon) ngay

Đường 115 gần sân vận động

Con của Diệp Bảo Bình

Và của Nguyễn Thị Nghĩa

Đứa nhỏ mới sinh nà
trái trong TÂM ngày, đ
hoàn.

Trông trái ở các nhà thương công cộng
hoặc Chẩn-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền
chỉ cả.

Ghi vào bộ ngày 02 tháng 8 năm 1970

K. Viên-Chức Hộ-Tịch, r

T. H. C. S. M. M.

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ giấy biên lai này,
hầu tiện việc sao lục khai sanh.

NGUYỄN VĂN HUYỀN

VIỆT NAM CỘNG HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN 4

HỘ TỊCH

BIÊN-LAI KHAI-SANH SỐ 3957

(Phát cho không)



Tên, họ đứa nhỏ Điệp Bảo Khánh

Trẻ hay gái trẻ

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1972

Tại quận 4 (Saigon) 1972

Đường 115 Bến Nhà Rồng

Con của Điệp Bảo Khánh

Và của Hoàng Thị Ngọc Hoa

Đứa nhỏ mới sinh này phải đem đi trồng lốt
trong TAM ngày, để phòng ngừa bệnh hoạn.

Trồng trái ở các nhà thương công cộng hoặc
Chuyên-Y-Viện Đô-Thành khởi trả tiền chi cả.

Ghi vào bộ ngày 21 tháng 02 năm 1972
Viện-Chức Tự-Tịch

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ gìn
này hầu tiện việc tạo lục khai sanh.

LÊ-VĂN-HAI

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu MT.2/P.2

Xã, thị trấn

Huyện - Thành phố - Tỉnh

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số

Quyển số



Họ và tên	Diệp Diệp Hạ Châu		Nam, nữ	Nữ
Ngày sinh	12.12.1986		(mười hai tháng mười hai năm một nghìn chín trăm tám mươi sáu)	
Quê quán	Xã Hòa Bình, Huyện Hòa Bình, Tỉnh Hòa Bình			
Chức vụ	Trưởng ban dân sự			
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ		
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Diệp Văn Hùng 20/7/1947	Nguyễn Thị Hồng 02/10/1947		
Dân tộc	Kinh	Kinh		
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam		
Nghề nghiệp	Đã thôi việc			
Nơi ĐKKK thường trú	20/3/10 Văn Quyết			
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CMND của người đăng khai	Họ: Hồ, Tên: Xuân, Tuổi: 42, Địa chỉ: 15/10 Văn Quyết			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày 19 tháng 12 năm 1986

(Ký tên, đóng dấu ghi và chữ viết)

Ngày 1 tháng 1 năm 86

Chữ ký

Chữ ký của người đăng khai



Thị trấn

Ngày 29 Tháng 4 Năm 198

Kính gửi :

Ông Diệp Bảo Tung

Thưa Ông/Bà,

Chúng tôi rất cảm động khi nhận được thư của Ông/Bà
đề ngày

Điều làm cho chúng tôi vui mừng hơn là được biết Ông/Bà
vẫn mạnh và kiên tâm chờ ngày đoàn tụ.

Mặc dù đường xá xa xôi, cách trở ngàn trùng, Ông/Bà vẫn
nhớ đến chúng tôi. Để đáp lại thỉnh tình dục, chúng tôi luôn
luôn lo xúc tiến công việc, hy vọng mọi diễn tiến điều hoà để
sớm đem lại kết quả mong muốn.

Tuy nhiên, chúng tôi thiên nghĩ chỉ lo dồn phụng dưỡng
những vấn đề về phía chúng tôi, còn phần bên phía Ông/Bà phần
tiện cục tù lo về phần liên hệ của mình thì mới mong có kết
quả tốt đẹp.

Hơn nữa, chúng tôi cũng muốn lưu ý Ông/Bà, vấn đề kinh
tế không phải là một tiêu chuẩn, vì vậy ta nên tranh đề cấp
tới. Mong Ông/Bà hiểu cho điều này.

Câu chúc Ông/Bà may mắn và xin giữ vững niềm tin.

Kính thư,

Khúc Minh Thở

*** HỒ SƠ TÊN:

☐ ĐIỀN VÀO CÁC MẪU ĐÍNH KẸM: (hoàn về Hội mỗi mẫu 2 bản)

*** TÀI LIỆU CẦN BỔ TỤC:

- ☐ Hồ sơ bảo trở ☐ IV# , ☐ LOI , ☐ Exit visa , ☐ I-171 , ☐ GIẤY RA TRAI
☐ Giấy hồ tịch (khai sanh, hôn thú, giấy ly dị, khai tử v.v...
☐ Căn cước, chứng minh nhân dân, hình, giấy hộ khẩu v.v...
☐ Giấy bảo tử (nếu chết trong trại học tập)
☐ Tài liệu liên hệ đến tư nhân (mẫu câu hỏi ODP, Diploma, Certificate (nếu tu nghiệp ở Hoa Kỳ)
huy chứng v.v...

*** CÁC THƯ KHÁC:

đấy hết của Lê văn Liêm + Diệp Bảo Trưng.

- Thiệu nhi tới tên Lê văn Liêm sinh 20.5.1944 tại Bình Định đang Tân Trào bị An.
 - Năm lên 8 tuổi lên Saigon học văn học tại trường tiểu học Bình Cổ Đ3 Saigon và Trung học Võ trường Doãn Saigon.
 - Năm 1964, tôi bị tên Lê văn Liêm lấy tên Diệp Bảo Trưng sinh ngày 16.7.1948 tại Saigon tiếp tục học văn học tại trường Trung học Trưng Bào và Trưng Hiền.
 - Năm 1966 thi đậu rùi Tái I và tiếp tục học văn học.
 - Năm 1968 thi vào IChoi III. chấm dứt việc tại Học Viện Cảnh sát Quốc gia như biết IChoi Thủ Đ3 Saigon.
 - Tháng 6.1968 nâng cấp tham sát viên (Thiếu úy) chức vụ nhân viên tham vấn Phòng Tham Vấn Bộ Tư Lệnh Cảnh sát Quốc gia.
 - Năm 1972, cấp Thiếu úy chức nhân viên Phòng vấn Hồ Chí Minh Văn Phòng Trung Ương Tiếp nhận Hồ Chí Minh, IChoi Đặc Biệt, Bộ Tư Lệnh Cảnh sát Quốc gia Saigon.
 - Ngày 28.6.75 đi học tập cải tạo, chuyển lên Hàm Tân Thuận Hải.
 - Tháng 6.79 trốn IChoi trại cải tạo Hàm Tân.
 - Tháng 8.83 tôi bị bắt lại đưa lên trại cải tạo Hàm Tân.
 - Ngày 9.9.87 tôi trốn trại ra ở trại cải tạo Thủ Đức, họ gọi tên là Lê văn Liêm. Chỉ về địa phương tôi tên phang Quân lý Hạng Chấn Thất từ là Hoi (PC13) xác nhận 2 tên Lê văn Liêm và Diệp Bảo Trưng là 01 người.
- Hôm nay và tôi đã xin lý do và tôi có chứng khác, tôi phải như mẹ gọi và 05 con nhỏ, hơn cảnh gia đình cũng như bản thân tôi chẳng thể sống với chế độ hiện nay khi ông nui lòng giúp tôi mọi kế hoạch cho tôi rời khỏi Việt Nam để tìm kiếm cơ may Hoa Kỳ.

Saigon ngày 07. 10. 1989.

Kính Bà Thê,

Theo thư đề ngày 29.4.1989 do Bà gửi cho tôi. Tôi đã "bỏ" ông thêm hồ sơ, điều này tôi đã làm y theo Bà và tôi đã gửi. Nhưng đến nay tôi không nhận được tin tức gì nữa. Không biết hồ sơ tôi đã đầy đủ chưa. Nay tôi gửi đầy đủ hồ sơ cho Bà. Mong Bà nhận được thư, cho tôi biết kết quả. Ở quê nhà tôi và gia đình luôn luôn mong tin Bà.

Chúc Bà và quý hoi đầy may mắn.

Biết Bà Tưng

204/2 Lê Quới Hưng F12 Q11 Saigon.

Uuuu!

Tòa án nhân dân
Huyện Thủ Đức

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Quyết định số 144
Ngày : 31-3-1988
Tuy lý số : 52
Ngày : 25-2-1988.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN

Hôm nay ngày 31 tháng 3 năm 1988 hồi 8 giờ tại
tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức.

Chúng tôi : Nguyễn Thị Hồng Phức Chánh án đại diện, có mặt :
Ông Thị Nga làm thư ký đã tiến hành ghi nhận việc thuận tình ly hôn
giữa :

- Một bên là : Nguyễn Thị Nghĩa 41 tuổi, nghề nghiệp :
Thợ may gia đình, trú tại : 903 Khu Bào Chả Xã An Phú Thủ Đức.

- Và bên kia là : Diệp Bảo Tùng (Lê Văn Liêm) 41 tuổi,
nghề nghiệp : Không, tạm trú tại : 204/2 Phường 12 Lê Quốc Hưng
Quận 4. TP. Hồ Chí Minh.

/// **Q** /// **U** NG

Anh Tùng và chị Nghĩa chung sống với nhau vào năm 1965
không hôn thú, có lập hôn thú.

Quá trình sống chung hạnh phúc đến năm 1971, phát sinh
sâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, bất đồng
quan điểm về ý định ly hôn nhưng chưa dứt khoát thì giải phóng
đất nước. Năm 1975 anh đi học tập cải tạo, đến năm 1987 anh trở
về và cả hai thỏa thuận làm đơn xin ly hôn trả tự do cho nhau
và hiện nay chị đã có chồng khác.

Tòa án đã hòa giải nhưng hai anh chị cương quyết xin ly
hôn vì xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân
không đạt được cả hai đều xin ly hôn.

- Về con chung : Có 5 cháu đã đủ tuổi trưởng thành 3 con
lại 2 cháu chưa đủ tuổi trưởng thành tên Diệp Bảo Toàn sinh 1971
và Diệp Bảo Trung sinh 1972. Sau khi ly hôn đôi bên thống nhất
đó chị tiếp tục nuôi hai con, anh phụ cấp nuôi con mỗi trẻ mỗi
tháng 9kg gạo, nếu tính bằng tiền theo giá của hàng kinh doanh
lương thực.

- Về tài sản chung : Có 1 căn nhà mang số 903 khu Bào
chả Xã An Phú Huyện Thủ Đức, anh chị mua nhưng chưa trả nợ xong.
Hai anh chị thống nhất giao cho chị Nghĩa quản lý sử dụng để nuôi
con.

Tòa án xét việc thỏa thuận giữa hai anh chị về các mặt
tình cảm, con cái và tài sản như trên không có gì trái với luật
hôn nhân và gia đình quy định.

hôn nhân và gia đình quy định.

Căn cứ vào các điều 40, 42, 44, 45 luật hôn nhân và gia đình năm 1960 ngày 24-1-1960.

Tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức

(M...)) QUYẾT // -) T.N.H

1/- Về quan hệ vợ chồng : công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Diệp Bảo Tùng và chị Nguyễn Thị Nghĩa.

2/- Hai bên thỏa thuận thống nhất như sau :

a/- Về con cái : Chị Nghĩa tiếp tục nuôi hai con chung tên Diệp Bảo Toàn sinh 1971 và Diệp Bảo Thông sinh 1972, anh Tùng phụ cấp nuôi con mỗi trẻ mỗi tháng 9 kg gạo, nếu bằng tiền theo giá của hàng kinh doanh lương thực, thực hiện kể từ tháng 4/1960 cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 18 tuổi. Việc giao nhận trực tiếp với nhau vào ngày 30 của mỗi tháng. Ông 3 con chung đã đủ tuổi trưởng thành có quyền ở với cha hay mẹ tùy ý.

Anh chị được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền của các trẻ. Hai bên cần thiết có thể thay đổi điều kiện nuôi con hoặc mức phụ cấp nuôi con chung.

b/- Về tài sản chung : Chị nhận việc đổi bên thỏa thuận không chia sản phẩm nhà mạng số 903 Khu Bê Chi Xã An Phú Huyện Thủ Đức mà giao cho các con sử dụng dưới sự quản lý giám hộ của chị Nghĩa. Nếu sau này đã trả hết nợ thì các con chung của anh chị được quyền sở hữu căn nhà trên.

3/- Về án phí : 3000 mỗi bên phải nộp 1500.

Hai bên đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định này.

Quyết định này làm theo ngày tháng và năm ghi trên.

Nơi gửi :

PHÓ CHÁNH ÁN

- Tòa án TP.
- Hai bên đ/s.
- Viện KS.
- Lưu.

 *Đ. V. G.*

Questionnaire for ex. political prisoner in VN.

I. Basic information on applicant in VN

1. Full name of ex. political prisoner: Điệp Bảo TUNG
2. Date and place of birth: 16.7.1947 Saigon
3. Position Rank (Before April 1975) and Military serial number
Thiếu úy, Nhân viên Phòng văn nghệ Hối Chấn - Văn Phòng Trung Ương
Tiếp nhận Hối Chấn - Thủ kho Đặc Biệt - Bộ Tư Lệnh, Chủ tịch Quốc gia
4. Month, Date, Year, Arrested: 28.6.1975
5. Month, Date, Year out of camp: 09.9.1987
6. Photocopy of release certificate
7. Present mailing address of ex. political prisoner.
204/2 Lê Quới Hưng F12 Saigon

II. List full name date of birth and place of birth of ex. political prisoner

Prisoner, immediate family and father, mother.

A. Relative to accompany with ex. political prisoner to be consulted for
US country

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Relationship
1. <u>Điệp Diệp Bà Thủy</u>	<u>12.12.1966</u>	<u>Saigon</u>	<u>female</u>	<u>Daughter</u>
2. <u>Điệp Bảo Tuấn</u>	<u>16.4.1969</u>	<u>"</u>	<u>male</u>	<u>son</u>
3. <u>Điệp Bảo Tiên</u>	<u>02.8.1970</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>"</u>
4. <u>Điệp Bảo Toàn</u>	<u>23.8.1971</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>"</u>
5. <u>Điệp Bảo Thắng</u>	<u>22.9.1972</u>	<u>"</u>	<u>"</u>	<u>"</u>
6. <u>Nguyễn Thị Tâm</u>	<u>01.3.1920</u>	<u>Long An</u>	<u>female</u>	<u>mother</u>

B. Complete family listing (living, dead) of ex. political prisoner

1. Father: Điệp Văn Phụng

2. Mother: Phạm Thị Ba

3. Wife: Nguyễn Thị Nghi - she had got.

4. Children:

a) Điệp Diệp Bà Thủy 1966: 204/2 Lê Quới Hưng F12 Saigon

b) Điệp Bảo Tuấn 1969

c) Điệp Bảo Tiên 1970

d) Điệp Bảo Toàn 1971 903 (chưa bao giờ) An Phú Thủ Đức.

e) Điệp Bảo Thắng 1972

III. Relatives outside of VN

A. closest relative in U.S.: None

B. closest relative in other country: None

IV. Have you submitted the application for family reunification until now
these application have: No

Reply from Bangkok ODP relative to the ODP Bangkok Loi: No

V. Comment / Remark: When I was arrested in 1975 I declared that I have
two name.

1. From birthday (20.5.1944) to 1964 my name was Lê Văn Liêm.

2. From 1964 to now my name is Điệp Bảo TUNG.

name Lê Văn Liêm instead of my current name Diệp Bảo Tung.
I would like to inform you, dear Sir that Lê Văn Liêm or Diệp Bảo Tung
is the name person.

Saigon 09.10.1989

Sogn
Liun

Điệp Bảo Tung (Lê Văn Liêm)

- II Please listing here all document attached to the questionnaires
1. One photo and one birth certificate of ex. political prisoner
 2. One photo of release certificate.
 3. One I.D. card Diệp Bửu Tung.
 4. Giấy xác nhận Diệp Bửu Tung và Lê Văn Hiến là 01 người.
 5. Giấy lý do vs
 6. Birth certificates and photos of.
 - a/ Bp Diệp Bửu Tung.
 - b/ Bp Bửu Thuận
 - c/ Bp Bửu Tiên
 - d/ Bp Bửu Toàn
 - e/ Bp Bửu Thăng
 - 7/ One I.D. card Nguyễn Thị Tâm and photo.

Saigon ngày 01.08.1989.

Kính Bà,

Đôi rất mừng mừng nhận được thư Bà đi ngày 29.4.1989.
Tôi với vâng sao mọi ngày mà Bà đã bảo, gọi với sang
bà.

Chưa Bà,

Vì tôi ở cấp bậc thấp (thiếu úy), do đó chưa được đi học
ở miền ngoài, mà chỉ có học những (chợ) của Bà (theo
dõi, thăm vấn cháu thì...) ở trường tiểu học trung cấp.

- Tháng 01.1968 tôi đi học (chợ) III Học Viên Cảnh Sát
Quốc Gia ở tại Biệt Khu Thủ Đô Saigon.

- Tháng 06.1968 được ra trường mang cấp Thám Sát Viên,
chức nhân viên thăm vấn, phục vụ tại Phòng Thăm Vấn của
Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia Saigon.

Sau đó tiếp học (chợ) Thăm Vấn Chính Trị, theo dõi... ở
trường tiểu học trung cấp. Saigon.

(Chợ) cuối năm 1972 được chuyển qua Trung tâm chiếu hốt tung
vàng (chợ) Nghệ, mang cấp thiếu úy chức nhân viên phòng vấn
Hội Chấn - được vào Phòng Trung ương tiếp nhận Hội Chấn,
(chợ) đặc biệt Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia.

Ngày 28.6.1975, đi cai táo ở trường Nguyễn Bửu Tông (chợ)
lên Tân Hiệp, trại An Dưỡng Bình Hòa sau đó ở tại Hàm Tân
căn cứ 6. Bình Lâm (Thuận Hải).

Tháng 8.1979 tôi trở (chợ) trại cai táo.

Tháng 6.1983 tôi bị bắt đưa lên trại Hàm Tân căn cứ 6.
sau đó đưa qua căn cứ 5, gọi trại (chợ) (Thuận Hải).

Ngày 9.9.1987 được ra (chợ) trại cai táo.

Ngày 08.3.1988 tôi đã đến phòng Quản lý Hầm Chấn về Trại Thủ Khoa
Huân nhận 2 tên Lê Văn Hiêm và Diệp Bảo Tung là 01 người.

Nay tôi đến xin chúng Minh nhân Dân. thì ở quân cũng
như ở phòng Quản lý Hầm Chấn không cho tôi lại tên Diệp Bảo
Tung. Do đó bây giờ tôi không xin được chúng Minh nhân Dân.

Kính mong Bà giúp đỡ để cho tôi và gia đình thoát (chợ)
đi kèm kẹp của chế độ này, tôi và gia đình chờ mong
từ Bà hàng ngày.

Câu chúc Bà và quý Hối an lành.

Kính thư

Diệp Bảo Tung

Đính Kèm

Hồ sơ

- giấy lý do

- cáo buộc Việt Nam CH.

- Hình mang cấp bậc

- Hình me bị ở con

- bằng cấp Từ Tài I.

Vaulx-en-Velin, le 22.10.89

Chúa Bà Khúc Minh,

Côì xin gởi đến cho Bà nhớ và hồ sơ của Ông Diệp bảo Cung mà Ông này đã nhờ tôi gởi đến cho Bà để nhờ Bà thường tình giúp đỡ cho Ông Cung để Ông được sớm tái định cư ở Hoa Kỳ.

Xin Bà vui lòng nhớ cho tôi biết nếu trường hợp của Ông Cung tuổi già yếu nhập cảnh để tôi thông báo liền cho Ông Cung rõ.

Một lần nữa xin thành thật cảm ơn Bà và chúc Bà luôn luôn tuổi dài dồi dào sức khỏe và quý hài của Bà được tiến mạnh.

Sau đây tôi xin ghi địa chỉ của tôi để cho Bà rõ: M^{re} TRAN THANH PHONG

14 Chemin de la Ferme

69130 Vaulx-en-Velin FRANCE

Xin Hinh chào Bà.

Tracy

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ MỒ CHÍ MINH

Số: 940056 CN

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN THỊ NGHĨA

Ấp, ngõ, số nhà: 903 KHU BÀO CHI

Thị trấn, đường phố: DƯƠNG 2

Xã, phường: AN PHU

Huyện: THỦ ĐỨC

Ngày 10 tháng 3 năm 1982
Trưởng công an: *Châu Đức*
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK3:

NHỮNG NGƯỜI TỰ LƯƠNG TRONG HÒ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên các địa phương
1		3	4	5	6	7	8		
1.	Nguyễn Bạch Huệ	chủ hộ	nữ	1947	021303031		01.10.1976		
2.	Chị Nguyễn Thị Bình	con	nữ	1966	021447755		01.10.1976	con rể F22 Q 11	Khai nhân
3.	Thị Bảo Bình	con	nam	1969			01.10.1976	con	Đã đi làm
4.	Thị Bảo Bình	con	nam	1970			01.10.1976	con	(01.10)
5.	Thị Bảo Bình	con	nam	1971			01.10.1976		
6.	Thị Bảo Bình	con	nam	1972			01.10.1976		
7.	Ông Nguyễn Văn Lâm	con	nam	1988			01.10.88		Đã đi

HỘ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG Số: 416386 CN	
Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Thị Tâm Ấp, ngõ, số nhà: 204 / 2 Thị trấn, đường phố: Lê Quốc Hùng Xã, phường: Phố Mới Huyện, quận: Hải	
Ngày: 10 tháng 2 năm 1982 Trưởng công an: Trần Văn (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
Số NK3:	

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ DK NC
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Thị Xuân	Chủ hộ	NỮ	1.5.1930	010571147	Đã tham gia	1.10.1930		100%
2	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	12.12.1966	021593220	Đã sinh	1.10.1966	100%	100%
3	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1969		Đã sinh	12.12.1969	100%	100%
4	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1970	11-44536	Đã sinh	11.12.1970	100%	100%
5	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1972		Đã sinh	11.12.1972	100%	100%
6	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1966		Đã sinh	10.09.66	100%	100%
7	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1969		Đã sinh	10.09.69	100%	100%
8	Nguyễn Văn Bình	Con	NỮ	1970		Đã sinh	10.09.70	100%	100%

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CĂN CƯỚC

Số 02757412

Họ tên NGUYỄN THỊ TÂM



Ngày sinh 1923

Quê hương Bình-Trị-Đông

Cấp Nguyện Văn

M. Trần thị L.

Địa chỉ 204/2 Đường



Tàn nhang dưới

C. 15 5.

dầu mà phải

NĂNG

50

lưu trữ mặt

8-10-1969

TUN. GIẤM ĐỐC CSQG ĐÔ THÀNH
TRƯỞNG TY CSQG QUẬN TƯ

Nhân viên

LÂM NGUYÊN TÀI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

THẺ CÂN-CƯỚC

Số _____

Họ Tên _____

NGUYỄN BẢO TÙNG

Ngày, nơi sinh _____

16-9-1947

Salvador

Cha _____

Đào Văn Phụng

Mẹ _____

Phạm Thị Ba

Địa chỉ 201/2 Bà Quốc Hùng Sg.



Ole với riêng.

Tàn nhang sau đuôi này
phải.

Chữ ký đương sự:

[Handwritten signature]

SAIGON ngày 22-5-1969

TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT QGĐT
TRƯỞNG TY CSQG QUẬN TỰ

[Handwritten signature]
LÂM NGUỒN TẠI

Đau: 1 th

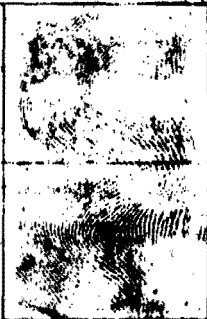
67

Nặng:

50 Kg

Ngôn trở mặt

Ngôn 110 111





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022644203



Họ tên LÊ VĂN LIÊM
(Diệt Bảo Tùng)

Sinh ngày 16-7-1947

Nguyên quán Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh.

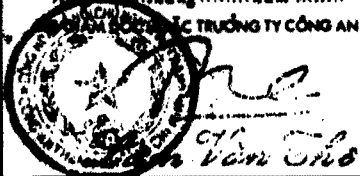
Nơi thường trú 204/2 Lê Quốc-
Hung, F. 12, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: **kinh** Tôn giáo: **không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0,3cm c, 1,2cm
sau nếp phải

Năm 12 tháng 7 năm 1989



LETTRE

VILLEURBANNE
GRANDCLEMENT

23 10 89 12H

69100

REPUBLIQUE
FRANCAISE

0009,60

POSTES
G1 PC69376

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.

BO. BO 5435

ARLINGTON. VA 22205-0635

- U.S.A -

Exp: M. TRẦN THANH PHONG

U

FRANCE ..

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 416386 CN

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Thị Tâm

Ấp, ngõ, số nhà: 20/1/2

Thị trấn, đường phố: Lê Quốc Hùng

Xã, phường: Quận Mai

Huyện, quận: Quận

Ngày: 10 tháng 9 năm 1982

Trưởng công an: Quận Ông

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK3:

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyen Thi Ba	Chủ hộ	Nữ	1.5.1920	0105K9147	Bán than củi	1-10-1936		Kết hôn
2	Điệp Diệp Ba	Con	Nữ	12.12.1966	021593120	Học sinh	1-10-1936	Yêu tên: P.03 Hết học	
3	Diệp Ba Ba	Con	Nam	1969		Học sinh	12.12.1966	Đã đi học	
4	Diệp Ba Ba	Con	Nam	1970	02244676	Học sinh	12.12.1966	Đã đi học	
5	Diệp Ba Ba	Con	Nam	1977			15.12.1950	(13-12-1987)	
6	Diệp Ba Ba	Con	Nữ	1966			20.09.88		
7	Diệp Ba Ba	Con	Nam	1969			20.09.88		
8	Diệp Ba Ba	Con	Nam	1970			20.09.88		

39111/80

Tòa án nhân dân
Huyện Thủ Đức

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Quyết định số : 47
Ngày : 31-3-1988
Thủ lý số : 52
Ngày : 25-2-1988.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN

Hôm nay ngày 31 tháng 3 năm 1988 hồi 8 giờ tại
tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức.

Chúng tôi : Nguyễn Thị Đồng Phó Chánh án đại diện, cổ cố :
Lê Thị Nga làm thư lý đã tiến hành ghi nhận việc thuận tình ly hôn
giữa :

- Một bên là : Nguyễn Thị Nghĩa 41 tuổi, nghề nghiệp :
trại may gia công, trú tại : 903 Khu Bào Chí Xã An Phú Thủ Đức.

- Về bên kia là : Diệp Bảo Tùng (Lê Văn Liêm) 41 tuổi,
nghề nghiệp : Không, Trại tạm trú tại : 204/2 Phường 12 Lê Quốc Hưng
điện 4.27. Hồ Chí Minh.

/// QI // () UNO

Anh Tùng và chị Nghĩa chung sống với nhau vào năm 1965
không hề cưới, có lập hôn thú.

Quá trình sống chung hạnh phúc đến năm 1974 phát sinh
mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình hai bên không hợp, bất đồng
quan điểm có ý định ly hôn nhưng chưa dứt khoát thì giải phóng
đất nước. Năm 1975 anh đi học tập cải tạo, đến năm 1987 anh trở
về và cả hai thỏa thuận làm đơn xin ly hôn trả tự do cho nhau
về hiện nay chị đã có chồng khác.

Tòa án đã hòa giải nhưng hai anh chị cương quyết xin ly
hôn vì xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân
không đạt được cả hai đều xin ly hôn.

- Về con chung : Có 5 cháu đã đủ tuổi trưởng thành 3 còn
lại 2 cháu chưa đủ tuổi trưởng thành tên Diệp Bảo Toàn sinh 1971
và Diệp Bảo Trọng sinh 1972. Sau khi ly hôn đôi bên thống nhất
đó chị tiếp tục nuôi hai con, anh phụ cấp nuôi con mỗi trẻ mỗi
tháng 7kg gạo, nấu tính bằng tiền theo giá của hàng kinh doanh
lương thực.

- Về tài sản chung : Có 1 căn nhà mang số 903 Khu Bào
Chí Xã An Phú Huyện Thủ Đức, anh chị mua nhưng chưa trả nợ xong.
Hai anh chị thống nhất giao cho chị Nghĩa quản lý sử dụng để nuôi
con.

Tòa án xét việc thỏa thuận giữa hai anh chị về các mặt
tình cảm, con cái và tài sản như trên không có gì trái với luật
hôn nhân và gia đình quy định.

hôn nhân và gia đình quy định.

Căn cứ vào các điều 40, 42, 44, 45 luật hôn nhân và gia đình công bố ngày 3-1-1987.

Tòa án nhân dân Huyện Thủ Đức

() // UYẾT // () PH

1/- Về quan hệ vợ chồng : Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Diệp Bảo Tùng và chị Nguyễn Thị Nghĩa.

2/- Hai bên thỏa thuận thống nhất như sau :

a/- Về con cái : Chị Nghĩa tiếp tục nuôi hai con chung tên Diệp Bảo Toàn sinh 1971 và Diệp Bảo Thắng sinh 1972, anh Tùng phụ cấp nuôi con mỗi trẻ mỗi tháng 9 kg gạo, nếu bằng tiền theo giá của hàng kinh doanh lương thực, thực hiện kể từ tháng 4/1988 cho đến khi hai trẻ lần lượt đủ 16 tuổi. Việc giao nhận trực tiếp với nhau vào ngày 30 của mỗi tháng. Con 3 con chung đã đủ tuổi trưởng thành có quyền ở với cha hay mẹ tùy ý.

Anh chị được quyền đi lại thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền của các trẻ khi cần thiết có thể thay đổi điều kiện nuôi con hoặc mức phụ cấp nuôi con chung.

b/- Về tài sản chung : Giải quyết việc đòi bên thỏa thuận không chia căn nhà mang số 403 Khu Bức Chi An Phú Huyện Thủ Đức và giao cho các con sử dụng dưới sự quản lý giám hộ của chị Nghĩa. Nếu sau này đã trả dứt nợ thì các con chung của anh chị được quyền sở hữu căn nhà trên.

3/- Về án phí : 300đ mỗi bên phải nộp 150đ.

Hai bên đồng ý có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định này.

Quyết định này làm theo ngày tháng và năm ghi trên.

Nơi gửi :

PHÓ CHÁNH ÁN

- Tòa án TP.
- Hai bên đ/c.
- Viện KS.
- Lưu.

Đ. M. G.

Số ký danh :

2292 177

Chứng chỉ Tú-Tài phần thứ nhất

Chánh-Chủ-Khảo Hội-Đồng Khảo-Thi

Saigon B.B.

nhận-thực thí-sinh Điệp Bảo Trưng
sinh ngày 16 tháng 07 năm 1947
tại Saigon tỉnh Saigon

đã trúng-tuyển kỳ thi TÚ-TÀI PHẦN THỨ NHẤT

hạng Thứ Nhất

Khóa ngày 14-7-1966 tại Saigon

với điều-kiện được Ông Tổng Trưởng Bộ Văn-Hóa

Giáo-Dục phê-chuẩn.

Saigon ngày 15 tháng 8 năm 1966

Chánh - Chủ - Khảo

Họ và tên Trương Văn Cao

Chữ ký [Signature]

Người lập chứng chỉ
và tên Nguyễn Hiệp
ký [Signature]

BIỆT CHÚ : Chứng chỉ này chỉ cấp cho mỗi người một lần.

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN QUỐC GIA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.



Số: 28/TKHHC.13.

TP. HCM, ngày 07 tháng 03 năm 1988



(17) I A Y X A C N H A N

- Cub cũ vấp vân tay trên thẻ căn cước chế độ củ
cấp mang số : C0892683 do Q.4 cấp của Diệp Bảo Tùng, sinh
năm 1947 - Địa chỉ 204/ 2 Lê Quốc Hưng, và vân tay trùng giấy
đơn trại số : 107/ĐRT của Lê Văn Liêm, sinh năm : 1944 cư
ngụ tại 58 ấp Thới Riển, An Phú, Thủ Đức. Qua phân loại đối
chiếu vân tay, Phòng CS.QLHC và TTXH xác nhận hai vân tay
của 2 tên trên là của một người ./.

Trưởng Phòng QLHC và TTXH

Chức vụ : Nguyễn Tấn Tài

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2365 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại

thị trấn

Số 109 GRI

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SMSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số

13

ngày

2

tháng

2

năm

1987

của

Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Lê Văn Liêm

Sinh năm 1944

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Long An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Số 57, Thôn Giàn, An Phú, Thị trấn, TP/ Hồ Chí Minh.

Cán bộ

Thiếu úy nhân viên phòng hành chính, Bộ TLOS

Bị bắt ngày

28/6/75

Án phạt

12 năm

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tước án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

Số 57, Thôn Giàn, An Phú, Thị trấn, TP/ Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Đã trình cải tạo ở trại anh Liêm cũ ở gần trung tâm

Cộng, học tập, văn hóa, hành nội quy trại có tiến bộ.

Hiện có được đủ cơ sở để trả về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày 11 tháng 9 năm 1987

Lưu trữ

Của

Danh bạ số

Lập tại

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



Nguyễn Văn Khoa

QUESTIONNAIRE FOR EX-POLITICAL PRISONER IN VN

1. Basic informations on applicant in VN

1. Full name of ex-political prisoner
First name : DIỆP BẢO THỦY Second name : LÊ VĂN LỊCH
2. Date and place of birth
First name : 16.07.1947 Saigon. Second name : 20.05.1944 Long an
3. Position, Rank (before April 1975) and Military serial number
Thiếu úy, Nhân viên Phòng văn hóa binh
Phòng thông tin, trung tâm nhận biết chính thuộc khối đặc biệt.
Tổ tư lệnh Cảnh sát Quốc gia.
4. Month, Date, Year, Arrested : 22.06.1975
5. Month, Date, Year out of camp : 09.05.1987
6. Photocopy on release certificate
7. Present mailing address of ex-political prisoner
204/2 Lê Quốc Hùng Phường 12 Quận 4, Saigon.
8. Present address : 204/2 Lê Quốc Hùng Phường 12 Quận 4 (Saigon 4)
2. List full name, date of birth and place of birth of ex-political
(prisoner)

- Prisoner, immediate family and father, mother

A. Relative to accompany with ex-political prisoner to be consisted
for U.S country :

Name	Date of birth	Place of birth	Sex	Relationship
Diệp Diệu Dạ Thủy	12.12.1966	Saigon	female	Daughter
Diệp Bảo Trân	16.04.1969	-	male	Son
Diệp Bảo Tiên	02.08.1970	-	-	-
Diệp Bảo Toàn	27.02.1971	-	-	-
Diệp Bảo Chung	22.09.1972	-	-	-
Nguyễn Thị Tâm	01.03.1920	Long an	female	Mother

B. Complete family listing (living - dead) of ex-political prisoner :

1. Father : Lê Văn Tất / dead
2. Mother : Nguyễn Thị Tâm / living 204/2 Lê Quốc Hùng P.12 Q.4 SG
3. Wife : Nguyễn Thị Bích / she had got
4. Children :
 - a) Diệp Diệu Dạ Thủy . 1966. 204/2 Lê Quốc Hùng P.12 Q.4 Saigon
 - b) Diệp Bảo Trân . 1969. -
 - c) Diệp Bảo Tiên . 1970. -
 - d) Diệp Bảo Toàn . 1971. -
 - e) Diệp Bảo Chung . 1972. -

3. Relatives out side of VN

- A. Closest relative in US : None
- B. Closest relative in other country : None
4. Have you submitted the application for family reunification until
now? None application haven't, only from Bangkok ODP relative to
the ODP Bangkok being No
5. Comment / Remark : When I was arrested in 1975, I declared that

- 1 - From birth day (20.05.1944) to 1964 : my name was LÊ VĂN LỊCH
- 2 - From 1964 to now : my name is DIỆP BẢO THỦY
so when I was released, I can have certificate bears my old
name LÊ VĂN LỊCH instead of my current name DIỆP BẢO THỦY
I would like to inform you, dear sir, that LÊ VĂN LỊCH or
DIỆP BẢO THỦY is the same person. Saigon. 02.10.1986

Signature

DIỆP BẢO THỦY or LÊ VĂN LỊCH

xin gửi cô hân hoan chào
bố viết - một lá thư
cho cô - nhưng - mà cháu
quên bỏ giấy tờ của anh
tại sao nên lấy giấy
cháu gửi lại xây tổ của
bố tại sao cô xin bố
giúp cho họ

Cảm ơn cô

Cháu

Saigon ngày 02. 10. 1988

Kính gửi Bà Minh Thù,

Ngày 29. 9. tôi đã gửi toàn bộ hồ sơ Diếp bảo Tung (Lê Văn Hân)
16. 7. 1947 tại Saigon cho Bà. Vì sơ thất lạc, tôi gửi sang cho chú
cháu để chuyển sang bà hồ sơ gồm giấy ra tại, 1 giấy xác
nhận (Diếp bảo Tung & Lê Văn Hân là 01 người) và 01 Questionnaire.
Mong Bà nhận để cất tại. Chúc mừng tin Bà.

Kính chúc Bà khỏe, may mắn.

* Diếp bảo Tung 16. 7. 1947 tại Saigon
Thiếu úy, nhân viên Phòng văn Hối chiến
Khởi tác Binh, Bộ Tư lệnh CS&T.

Kính Bà

Diếp Bảo Tung (Lê Văn Hân)

Cháu Thuy.

Lời dùng thư của Mân, chú nhớ cháu chuyển luôn thư này cho
Bà Chúc mừng thư P.O. BOX 5735

ARLINGTON, VA 22205-0635

làm ơn cháu và gia đình nhiều.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020543147

Họ tên: NGUYỄN THỊ PÂM



Sinh ngày: 1920

Nguyên quán: Bình Trĩnh-

Đông, Long An.

Nơi thường trú: 204/2 Lê Quốc-
Hưng, TP Hồ Chí Minh.

Số: 2559

CHỨNG NHÂN GIỚI Y BẢN CHÁNH

Kiểm tra tại UBND Phường 12

Ngày 29 tháng 04 năm 1984

TM UBND Phường 12



HỒ CHỦ TỊCH

avue

Nguyễn Thị Pâm

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

**Nốt ruồi cách lem
dưới sau đầu mặt
phải.**



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 08 tháng 12 năm 1978

THỦ GIÁM ĐỐC HUẤN TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



Trần Văn
La Thanh Văn

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI CHẾ
SỐ QUÂN QUẢN LÝ: 1-10-2-30
HỌ TÊN: ...
SỐ QUÂN QUẢN LÝ: 1-10-2-30



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 00892683



Họ Tên

ĐIỀU HẠNG TÙNG

Ấy, nội san

Cha

Đào Hồng Phụng

Mẹ

Phạm Mỹ Ba

Địa chỉ 204/2 Lê quận Hưng Sg.

Số 2558

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH
K. Sĩ Trĩn, tại QUẬN PHƯỜNG

Ngày 29/09 năm 1968

Tên của...

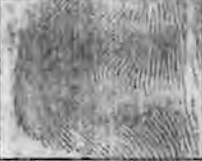
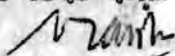


PHÓ CHỦ TỊCH

Signature

Signature

(12221)

Dấu vết riêng: Tàn nhang sau đuôi máy phải.	Cao: 1 th 67
	Nặng: 50 Kg
Chữ ký đương sự: 	
Saigon ngày 22-5-1969	
TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT QGD TRƯỞNG TY CSQG QUẬN TƯ  LÂM NGUỒN TẠI	

11.
4/ Li Văn Liếm
Điệp Bảo Trừng
Điệp
Chung

2 tên, 2 sets cha
me.

124.
không vào. 2 người xin
sẽ ra. 2 người
nhai đất. 2 V# 325 906
có d/s. sĩ hết.

Vault. en. Vilen, le 20.8.90

Hình gửi Bà Chu² Bích
Thức Minh Chở.

Chưa Bà Chu² Bích,

Qua thư đề ngày 3/11/89 của
Bà Chu² Bích gửi đến cho tôi, tôi tuổi
biết hồ sơ của Ông Lê Văn Liêm tức Diệp
bảo Trung đã được chuyển đến Bộ Ngoại
giáo gửi vào tháng 7/89.

Hôm nay, tôi viết thư này gửi
đến cho Bà Chu² Bích đề mong Bà Chu²
Bích vui lòng phúc đáp cho tôi biết kết
quả hồ sơ của Ông Lê Văn Liêm tức Diệp
bảo Trung đã đi đến đâu từ tôi
thông báo cho Ông này rõ. (Ông này
đã có thư nhắc nhở tôi và nhờ tôi liên
lạc với Bà Chu² Bích).

Vai hàng hình kèm Bà
Chu² Bích. Rất mong tin của Bà Chu²
Bích.

1.B: Gõ x in trính Nam theo tag 1 phone?
thi để sản tên tôi và 1 coupon -
response international.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÂN-CƯỚC

Số 01892450

Họ Tên ĐIẾP BẢO TÙNG

Ngày, nơi sinh 12-1-1948
Sài Gòn

Cha Bà Nguyễn Phương

Mẹ Phạm Thị Ba

Chỉ 20h/2 Le Quốc Hùng Sg.



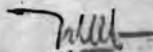
Dầu vật riêng:

Tàn nhang sau đuôi máy
phải.

Cao: 1 th 67

Nặng: 50 kg

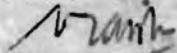
Chữ ký đương sự:



Saigon ngày 22-5-1969

TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT QG

TRƯỞNG TY CSQG QUÂN TƯ


LÂM NGUYÊN TÀI

Ngân trở mặt

Ngân trở trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020543147

Họ tên NGUYỄN THỊ TÂM

Sinh ngày 1920

Nguyên quán Bình Trĩnh-
Đông, Long An.

Nơi thường trú 204/2 Lê Quốc-
Hung, TP Hồ Chí Minh.



Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách lom
dưới sau đầu mặt
phải.

Ngày 08 tháng 12 năm 1978

NGƯỜI CHẤM DẤU HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thao
La Thanh Văn

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

VIỆT-NAM CỘNG HÒA

THẺ CĂN-CƯỚC

Số _____

Họ Tên DIỆP BẢO TÙNG

Ngày, nơi sinh 10-7-1947

Sinh ở Sài Gòn

Cha Đào Hùng Phụng

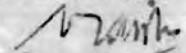
Mẹ Phạm thị Đa

Đã chỉ 20h/2 Lê Quốc Hưng Sĩ



Được cấp TĐ
Thước kẻ

Được cấp TĐ
17-1-1969
Sinh viên

Đầu vết rồng:		Cao: 1 th 67
Tàn nhang sau đuôi máy phải.		Nặng: 50 Kg
Chữ ký đương sự: 	Ngón trỏ mặt	
Saigon ngày 22-5-1969		
TUN. GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT QGĐT TRƯỞNG TY CSQG QUÂN TƯ  LÂM NGUỒN TÀI		Ngón trỏ trái
		

THAY ĐỔI CHỦ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Từ ngày..... tháng..... năm.....

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 940056 CN

Họ và tên chủ hộ: NGUYỄN THỊ NGHĨA

Ấp, ngõ, số nhà: 303 KHU BÁC CHI'

Thị trấn, đường phố: ĐƯỜNG 2

Xã, phường: AN PHU'

Huyện: THỦ ĐỨC

Ngày 10 tháng 3 năm 1982

Trưởng công an: *Choi Đức*

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3:

NIHƯNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỒ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhận khẩu thương trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ Đh. Sđ.
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1.	Nguyễn Văn Thuyết	chủ hộ	nữ	1947	021389237		01.10.1976		
2.	Chiệp Chiệp Chiệp	con	nữ	1966	021447755		01.10.1976	01/10/76	Xuân nhân
3.	Chiệp Bảo Quốc	con	nam	1969			01.10.1976	01/10/76	Đoàn Văn
4.	Chiệp Bảo Quốc	con	nam	1970			01.10.1976	01/10/76	(01.16)
5.	Chiệp Bảo Quốc	con	nam	1971			01.10.1976	01/10/76	
6.	Chiệp Bảo Quốc	con	nam	1972			01.10.1976	01/10/76	
7.	Trần Nguyễn Văn Công	con	Nữ	1988			05/10/88		Trần



DIỆP BẢO TUẤN



DIỆP BẢO TUẤN



DIỆP BẢO TUẤN



NGUYỄN T. TÂM



DIỆP BẢO TUẤN



DIỆP DIỆP DẠ THỦY



DIỆP BẢO THẮNG

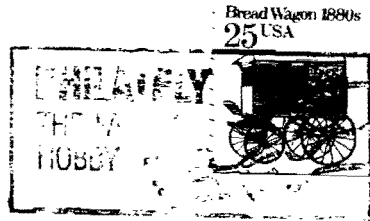
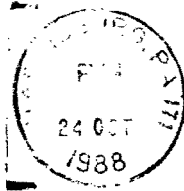


THU TRUY THI + 10Y/NH

THU TRUY THI

Tin h[?]
Diệp Bảo Hằng
hãy kể v[?]
đi xa lời -

OCT 28 1988



Khúc Minh Ch�

PO Box 5435

ARLINGTON VA 22205-0635

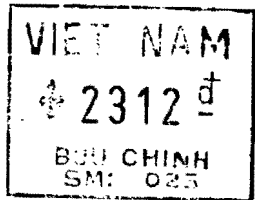
Thủy Hưng



H/s bộ Túc
Diệp bảo Túc (Kê Văn Hiem)

Khuê Kinh Cho
P.O. Box 5435
IRLINGTON, VA.
22205-0635

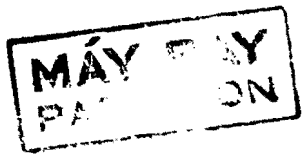
LETADLEM
PAR AVION



From Diety bao Tung (le van hien)
204/2 Fz Le quai Hung Q4
TP. Ho chi Minh

Kính gửi:

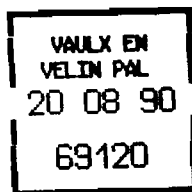
Bà. Chúc minh Thở



PO Box 5435

ARL VA 22205 - 0635

U.S.A.



FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

Chú Hải
tạm dừng

trở lại Sở
Lê Văn Liên, USA
tức Diệt chủng - di tản
hồ sơ lưu.

Exp: M^r TRAN THANH PHONG

c

FRANCE

BA

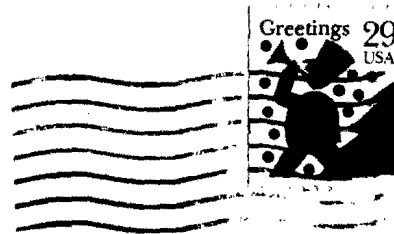
Mr. TRAN THANH PHONG

FRANCE

From: PHAN TIN

USA

Diệp báo Tuy
TV# 235906



DEC 8 6 1993

To: KHUC MINH THO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
USA

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại thủ tù
Số 109 GRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án, văn, quyết định tha số 13 ngày 11 tháng 9 năm 1987

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Văn Liêm

Sinh năm 19 44

Các tên gọi khác

DIỆP BẢO TÙNG

Nơi sinh

Làng An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

Số ấp Thỏ diên, An Phú, Thủ Đức, TP/Hồ Chí Minh.

Can tội

Thiếu ủy nhân viên phòng Hội chính, B. TLOS

Bị bắt ngày

28/6/75

Án phạt

TTQT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

Số ấp Thỏ diên, An Phú Thủ Đức, TP/Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Liêm đã cố gắng trong lao

động, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Hiện đại đường đã cấp đủ từ trại về đến gia đình.



Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Hội cư trú

Trước ngày 11 tháng 9 năm 1987

Lấn tay người trả phí

Của Lê Văn Liêm

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

[Signature]

Ngày 9 tháng 9 năm 1987



[Signature]
Thị trưởng Thị trấn Thủ Đức

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2505 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại **Thủ Đức**

Số **109** CRT

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số

13

ngày

21

tháng

6

năm

1987

của

Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Lê Văn Liêm

Sinh năm 19

44

Các tên gọi khác

DIỆP

BAO TÙNG

Nơi sinh

Lũng An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

50 ấp Thảo Điền, An Phú, Thủ Đức, TP/Hồ Chí Minh.

Can tội

Thiếu lý nhân viên phòng hành chính, B. TLOS

Bị bắt ngày

28/6/75

Án phạt

TTQT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại

50 ấp Thảo Điền, An Phú Thủ Đức, TP/Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo, ở trại anh Liêm đã cố gắng trong lao

động, học tập và chấp hành nội quy trại có tiến bộ.

Hiện đi đường đã cấp củ từ trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Nơi cư trú

Trước ngày **11** tháng **9** năm **1987**

Lấn tay ngón trái phải

Của **Lê Văn Liêm**

Đánh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày **9** tháng **9** năm **1987**



Nhà trưởng thôn N. Như

ĐỘI NỘI VỤ
TỔNG CỤC C.S.N.D
SỐ: 17/C27.B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 1992

GIẤY CHỨNG NHẬN

CỤC HỒ SƠ NGHIỆP VỤ CẢNH SÁT NHÂN DÂN - BỘ NỘI VỤ

Chứng nhận Anh (Chị) : LÊ VĂN LIÊM. TÊN: DIỆP - BẢO - TÙNG

Sinh năm : 1944 Tại : Long An

Trú quán : 58. ấp Thảo điền, An Phú, Thủ Đức, Tp. HCM.

Cán tội : Chức vụ: NV. phòng hành chính - Bộ T.L.C.S.R.G. - ngụy.

Ngày vào trại : 28. 06. 1975.

Án phạt : Trại trung cải tạo.

Thi hành quyết định tha số : 13 /QĐ ngày 31 tháng 08 năm 19 87 :
của Bộ Nội Vụ.

Trại cải tạo : Thủ Đức đã cấp GIẤY RA TRẠI

số : 109 /GRT ngày 09 tháng 09 năm 19 87.

Địa chỉ tha về : 58. ấp Thảo điền, An Phú, Thủ Đức, Tp. HCM.

Thời gian quản chế :

TL/CỤC TRƯỞNG C27

PHỤ TRÁCH C27B



[Handwritten signature]

[Handwritten text]



Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand

03 NOV 1993

Diep Bao Tung
204/2 Le Quoc Hung
P. 12, Q. 04
T/P Ho Chi Minh

Ref: Interview # H16-1118/MEY
IV # 235906

Dear Diep Bao Tung:

Following a thorough review of your case by this office, it has been determined that you and your family are not eligible for entry to the United States of America, under the Orderly Departure Program.

This determination was based upon the following:

-- This determination was made after a thorough review of your case by U.S. Immigration and Naturalization Service officer who has found that there is insufficient cause to overturn the previous rejection of this case.

We regret that we cannot give you a more favorable reply.

Sincerely,


Consular Officer
Orderly Departure Program

Note: Correspondence to ODP from Vietnam should be mailed to the following address: So Ngoai Vu, 6 Thai Van Lung, Q. 1, T.P. Ho Chi Minh.

IPU: MEY/rat (8488x/3)

ODP-36
8/82

Saigon ngày 21.11.1993.

Đến, gởi: Bà Chung Minh Thảo...
PO Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
USA

Vì cuộc sống, không thể viết thư cho Bà vùng Hối, nay
gặp mi khác cũng mới nhớ đến Bà. Mong Bà và quý Hối
thứ lỗi cho. Tôi đây tôi có thư cho Hối đưa Bà cho
biết, những gì ở Việt Nam bên thân tôi phần lớn, còn
về phần Hối thì Bà chỉ giúp đỡ về phía Mỹ.

Thưa Bà,

Tôi tên là Diệp Bảo Tung, cấp bậc thiếu úy Đẩu bắt đầu biết
chức vụ nhiệm viên phòng văn người Hối Châu. Trước khi đi
biết Bà tôi tên Cao Lát dưới địa. Tôi có 12 năm ở đây
hiện nay tại 2046 Lê Duẩn Hưng, F. 4.
Khi vào trại cải tạo đ. 6. 7. tôi biết tên là Văn Hiến

tuổi 20.5. 1944 tại Long An đến năm 1963 bị quân Mỹ
tục học văn hóa tôi lấy tên Diệp Bảo Tung tuổi 16. 7. 67
tại Saigon. Ngày 9. 9. 1987 khi ra trại, giấy ra trại tôi
mang tên là Văn Hiến. Khi về địa phương tôi còn câu chuyện
chỉ đồ cũ cũng giấy ra trại nên công An thành phố Xê
nhân 2 tên là ở người: Diệp Bảo Tung.

Sau đó tôi gởi hồ sơ sang quý Hối, cũng ở ĐP Bangkok.
Tôi được xếp vào danh sách ADT. Ho 16 - 1118 IN. 235906
Ngày 21. 10. 1992, tôi vào phòng văn phần trên Mỹ từ
chối cho rằng giấy ra trại tôi có dấu má chửi, do ở
trại tôi mấy lát, họ đã đâm chết. Tôi có xin giấy xác
nhận của Bộ Nội vụ về thời gian cải tạo (thời kỳ). Sau
thời này ở ĐP Thái Lan.

Ngày 17. 8. 1993, ĐP gọi tôi vào sở ngoại vụ để xác
nhận tên và thời gian cải tạo. Ngày 20. 11. 1993 tôi nhận
giấy từ chối của sở di trú Hoa Kỳ về tương hợp tôi.

~~Đến 12 năm 12 tháng 12 ngày 12 tháng 12 năm 1993~~
nay tôi chỉ được hưởng ni tui do, cho Hoa Kỳ cuối

giúp. Giờ đây gia đình tôi quá tuyệt vọng khi phải nhận giấy từ chối này.

Scias rằng bà cũng quý Hối vì lòng nhân đạo của cô, cho gia đình tôi được chút gì tự do cho cuộc sống còn lại.

Nếu nhà tôi cũng gia đình hoàn hảo đang sống tin tức của bà.

Tôi cũng gia đình cảm ơn bà vì Hối Hối được đến đến khỏe để thanh toán quyền lợi cho anh em.

Từ nhân chính tại chúng tôi.

- giấy cao

- giấy xác nhận cao

- giấy từ chối

Trần Thị

Hết Bảo Trung

DIỆP BẢO TÙNG (Lê v. Liêm)

204/2 Lê quốc Hưng

F12 Q4

thành phố Hồ Chí Minh.

PAR AVION



Ước gửi

Bà Chúc - Minh - Thọ

P.O. Box 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635



OCT 1 1988

U.S.A

PAR AVION VIA AIR MAIL

From: DIỆP BẢO TÙNG

204/2 Lê Duẩn Hưng F12, Q4

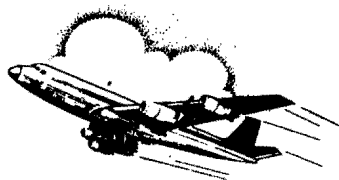
Thành Phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

9187

Diệp Bảo Tùng

MIET DAY
PAR AVION



PAR AVION VIA AIR MAIL



VIET-NAM

SVN 6888

BUN CHINH

To: Khúc Minh Châu

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

U.S.A

COMPUTERIZED

Computer ROS

ODP
8/27/90

LE VAN LIEM
2nd Lieutenant
Diep Ha
9/87

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form 'D'
☐ ODP/Date _____
☐ Membership; Letter

8/11/88 VN + 11/4/89